



# **Tủ lạnh Side by Side**

## **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Xin đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi vận hành  
và giữ cẩn thận để tham khảo khi cần



## Hướng dẫn

## Lắp đặt

## Vận hành

## Chỉ dẫn bảo quản thực phẩm

## Chăm sóc và bảo dưỡng

# Mục lục

|                                                                              |    |
|------------------------------------------------------------------------------|----|
| Lời mở đầu                                                                   | 3  |
| Những hướng dẫn an toàn quan trọng                                           | 3  |
| Nhận dạng linh kiện                                                          | 10 |
| Vị trí lắp đặt                                                               | 11 |
| Cách thay thế bộ lọc nước<br>(Chỉ dành cho model có kiểu lọc nước bên trong) | 12 |
| Tháo cánh cửa                                                                | 13 |
| Lắp ống dẫn nước                                                             | 14 |
| Điều chỉnh độ lệch khi hai cánh tủ không cân bằng                            | 15 |
| Khởi động                                                                    | 16 |
| Điều chỉnh nhiệt độ và chức năng                                             | 16 |
| Ngăn dành cho thực phẩm sử dụng thường xuyên<br>(Chỉ có ở một số model)      | 21 |
| Giá đựng                                                                     | 22 |
| <b>Giá giữ rượu (Chỉ có ở một số model)</b>                                  | 22 |
| Hộp đựng trứng (Chỉ có ở một số model)                                       | 22 |
| Điều chỉnh độ ẩm ngăn rau                                                    | 23 |
| Chuyển đổi ngăn rau thịt (Chỉ có ở một số model)                             | 23 |
| Bộ phận khử mùi (Chỉ có ở một số model)                                      | 23 |
| Góc chuyển đổi nhiệt độ và ngăn<br>kỳ diệu (Chỉ có ở một số model)           | 24 |
| Vị trí đặt thực phẩm                                                         | 25 |
| Bảo quản thực phẩm                                                           | 26 |
| Cách tháo lắp linh kiện                                                      | 27 |
| Các thông tin chung                                                          | 29 |
| Vệ sinh                                                                      | 29 |
| Các trục trặc thường gặp                                                     | 30 |

## Lời mở đầu

**Bạn có thể tìm thấy các thông tin về model, số máy ở mặt sau của tủ lạnh. Đây là số duy nhất. Bạn nên lưu lại thông tin dưới đây và các thông tin khi mua hàng**

Ngày mua : \_\_\_\_\_  
 Tên cửa hàng : \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ : \_\_\_\_\_  
 Điện thoại : \_\_\_\_\_  
 Loại máy : \_\_\_\_\_  
 Số máy : \_\_\_\_\_

## Các hướng dẫn an toàn quan trọng

- Trước khi sử dụng, tủ lạnh phải được lắp đặt chắc chắn và phải theo hướng dẫn lắp đặt trong quyển sách này.
- Không được giật dây nguồn để rút phích cắm. Phải luôn giữ chặt phích và rút thẳng ra khỏi ổ.
- Khi di chuyển tủ, bạn phải cẩn thận để tránh dây nguồn bị cuộn lại hoặc bị hỏng.
- Sau khi tủ hoạt động, không được chạm tay vào ngăn đá đặc biệt là khi tay bạn ẩm hoặc ướt. Tay bạn sẽ bị dính vào bề mặt lạnh của tủ.
- Để vệ sinh tủ hoặc thực hiện một việc nào đó, bạn hãy tháo phích nguồn ra. Không được chạm tay vào tủ khi tay còn ướt vì nó có thể gây điện giật hoặc bị thương.
- Không được làm hỏng, sửa chữa, bể hoặc uốn, giật xoắn dây nguồn vì nó có thể gây điện giật hoặc cháy. Bạn phải xem là tủ đã được nối đất chắc chắn hay chưa.
- Không được đặt các đồ dùng bằng thuỷ tinh vào trong tủ lạnh bởi vì nó có thể bị giãn nở khi bị làm lạnh do đó có thể gây vỡ.
- Không được cho trẻ em hoặc người ốm yếu sử dụng mà không có sự giám sát.
- Không được phép treo, ngồi, đứng lên hoặc đu lên cánh cửa, nó có thể làm hỏng tủ, làm đổ tủ hoặc gây ra các chấn thương nghiêm trọng.
- Nếu có thể bạn hãy nối máy với ổ điện riêng để tránh bị quá tải do thiếu điện nguồn.
- Tủ lạnh cần được đặt ở nơi có thể dễ dàng ngắt điện khi có tai nạn xảy ra.
- Nếu dây nguồn bị hỏng để tránh hiểm hoạ có thể xảy ra, dây nguồn phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc đại lý hoặc người được uỷ quyền.
- Không thay đổi hoặc nối dài thêm chiều dài dây nguồn. Nó có thể gây chập mạch hoặc cháy.



**Không sử dụng  
 dây nối thêm  
 Để ngắt điện khi  
 có trục trặc xảy ra  
 Thay dây nguồn**



**Cảnh báo**

# Hướng dẫn an toàn quan trọng

## Những sự đề phòng an toàn cơ bản.

Hướng dẫn này bao gồm nhiều chỉ dẫn an toàn quan trọng. Luôn đọc và làm theo những chỉ dẫn này.



Đây là dấu hiệu cảnh báo an toàn. Nó cảnh báo bạn những hiểm họa có thể xảy ra, như gây thương tích, gây chết người hoặc làm hỏng tủ. Ý nghĩa của các biểu tượng như sau:



### NGUY HIỂM

Bạn có thể bị chết hoặc bị thương nặng nếu không làm theo hướng dẫn.



### CHÚ Ý

Cảnh báo một tình huống nguy hiểm sắp xảy ra. Nếu không ngăn chặn có thể gây thương tích nhẹ hoặc làm hỏng thiết bị.

Tất cả các cảnh báo an toàn cảnh báo sắp có nguy hiểm xảy ra và cách giảm thiểu các rủi ro cũng như hậu quả của nó nếu không tuân theo những hướng dẫn này.



### CẢNH BÁO

Để giảm thiểu các rủi ro có thể xảy ra do cháy, điện giật, gây thương tích khi sử dụng sản phẩm, bạn nên tuân theo các cảnh báo chú ý sau.

Xin hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

## 1. Khi cắm nguồn điện

Nên sử dụng ổ cắm riêng cho tủ

Sử dụng một vài thiết bị tại cùng một ổ cắm có thể gây cháy. Áp tô mát bị rò điện có thể làm hỏng thức ăn và bộ phận phổi có thể bị rò điện.



Không để phích cắm hướng lên trên hoặc bị ép vào phía sau của tủ. Nước chảy vào trong hoặc phích cắm bị hỏng có thể gây cháy hoặc điện giật



Dây nguồn sẽ bị hỏng nếu bị uốn cong hoặc bị vật nặng đè lên. Nó có thể gây cháy hoặc điện giật.



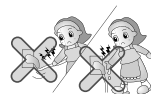
Không được nối dài thêm hoặc sửa chữa dây nguồn của tủ lạnh. Nếu dây nguồn bị hỏng hóc về điện, nó có thể gây điện giật hoặc cháy.



Hãy rút phích điện ra khi vệ sinh hoặc thay thế bóng đèn bên trong tủ lạnh.



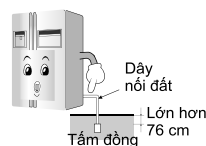
Không được rút phích điện bằng cách kéo dây điện hoặc sờ vào đầu phích điện khi tay ướt.



Hãy lau sạch nước, bụi khỏi đầu phích cắm và cắm hết cỡ vào ổ cắm. Nước, bụi hoặc cắm phích điện không chặt có thể gây cháy hoặc điện giật.

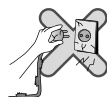


Phải chắc rằng tủ được nối đất. Không nối đất đúng cách sẽ gây hỏng hoặc điện giật.



## 2. Khi sử dụng tủ lạnh

Nếu dây nguồn hoặc phích điện bị hỏng, ổ cắm của ổ cắm bị lỏng thì không được dùng nữa. Nó có thể gây cháy chập hoặc điện giật.



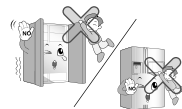
Không đặt vật nặng hoặc các chất nguy hiểm (vật có chứa chất lỏng) trên tủ. Nó có thể bị vỡ, gây thương tích, gây cháy hoặc gây giật điện khi mở hoặc đóng cửa tủ.



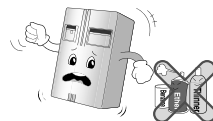
Không đặt tủ ở nơi ẩm ướt hoặc nơi dễ bị nước bắn vào. Lớp cách điện bị hỏng của thiết bị điện có thể gây rò điện.



Không đu bám lên cửa tủ hay thanh ngang của tủ lạnh. Nó có thể làm đổ tủ xuống hoặc hỏng tay cầm. Đặc biệt chú ý để trẻ em không chơi với tủ.



Không để các chất dễ cháy như benzen, ga hóa lỏng, cồn... vào trong tủ hoặc gần tủ. Nó có thể gây cháy nổ.



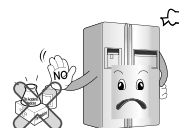
Không được đốt nến trong tủ để khử mùi. Nó có thể gây cháy.



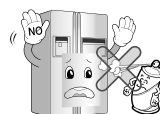
Không cho tay vào trong khay đá bộ phận phối đá. Khi tủ hoạt động, bộ phận này có thể làm bạn bị thương. (Chỉ áp dụng với model có bộ phận phối đá).



Không cho thuốc vào tủ.  
Một số loại vật liệu đòi hỏi mức nhiệt độ bảo quản nghiêm ngặt do vậy vật liệu hoặc thuốc để trong tủ rất dễ bị giảm tác dụng hay thậm chí gây phản tác dụng của thuốc



Không để bình xịt chứa chất dễ bắt lửa gần tủ. Nó có thể gây cháy.



Đề tủ cách xa các thiết bị nhiệt như bếp lò, thiết bị nấu. Nó có thể gây cháy.

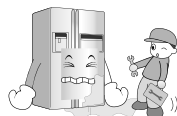


Không đặt phấn hoa, cốc, thuốc hoặc những vật chứa có nước vào trong tủ.

Khi vỡ nó có thể gây cháy, điện giật hoặc làm bạn bị thương

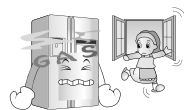


Không sử dụng tủ đã bị ngập nước. Nếu cứ tiếp tục sử dụng, nó có thể gây cháy hoặc điện giật.



Không được sờ vào tủ hoặc ổ cắm tủ bị rò ga mà phải thông gió cho phòng ngay.

- Các tia lửa điện bắn ra có thể gây cháy hoặc gây nổ.
- Với các loại tủ sử dụng loại ga tự nhiên R600a, loại thân thiện bảo vệ môi trường thì chỉ với một lượng ga rò nhỏ (80~90g) cũng có thể bắt lửa. Ga có thể bị rò trong quá trình vận chuyển, lắp đặt hoặc sử dụng và nó có thể bắt lửa gây cháy hoặc nổ.



Không phun nước vào bên ngoài hoặc bên trong của tủ hoặc không dùng benzen hoặc chất ăn mòn để vệ sinh tủ. Lớp cách điện của các bộ phận điện bị hỏng có thể gây cháy hoặc điện giật.



Khi có mùi lạ hoặc khói từ tủ phát ra thì ngắt ngay nguồn điện của tủ và liên hệ với trung tâm bảo hành.



Việc tháo, sửa chữa tủ phải do người có chuyên môn thực hiện. Nó có thể gây cháy, điện giật hoặc bị thương.



Không sử dụng tủ cho mục đích khác (chứa thuốc hoặc thử vật liệu, đặt tủ trên tàu...)

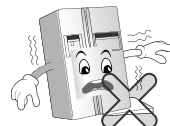
Nó có thể đem lại những tác hại không mong muốn như gây cháy, điện giật, làm hỏng vật liệu được chứa trong đó hoặc làm thuốc bị phản tác dụng.



Khi lắp đặt tủ, phải bỏ hết các thứ dùng để đóng gói tủ đi.  
Trẻ em có thể bị nhốt vào trong đó.



Lắp đặt tủ trên nền cứng và bằng phẳng. Tủ đặt không vững chắc sẽ làm đổ tủ khi mở hoặc đóng cửa tủ.



Không cho tay hoặc thanh kim loại vào cửa thổi gió ra của tủ lạnh, nắp che, đáy của tủ lạnh, khe thoát nhiệt ở mặt sau tủ. Nó có thể gây điện giật hoặc bị thương.



## ⚠️ Chú ý

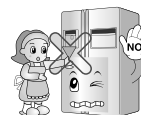
Nếu các cảnh báo này bị vi phạm, nó có thể trực tiếp gây chấn thương hoặc làm hỏng đồ đạc hoặc ngôi nhà của bạn.

Hãy luôn cẩn thận!

Không sờ tay ướt vào thức ăn hoặc hộp đựng thức ăn.  
Có thể tay bạn sẽ bị dính vào.



Không cho đá vào cốc sứ hoặc cốc thủy tinh mỏng.  
Cốc có thể bị vỡ và gây thương tích.



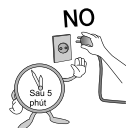
Khi mất điện phải bỏ đá ra khỏi khay đựng.  
Mất điện một thời gian dài sẽ làm đá tan ra và gây hỏng cửa.  
(Chỉ áp dụng với model có bộ phận phối).



Chỉ cung cấp nước uống được cho thiết bị làm đá tự động (Chỉ áp dụng với model có bộ phân phối).



Hãy chờ 5 phút hoặc lâu hơn khi cắm lại phích cắm điện, Nó có thể làm hỏng sự vận hành máy làm lạnh.



Không cho chai vào trong ngăn lạnh. Có thể sẽ vỡ chai và gây chấn thương.



Không rút phích cắm bằng cách cầm dây và giật mà phải cầm đầu phích cắm và rút ra. Nếu không có thể gây điện giật hoặc chập cháy.



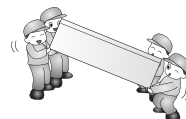
Không lắp tủ ở chỗ ẩm ướt hoặc bị mưa hắt vào. Lốp cách điện của các linh kiện điện bị hỏng có thể gây rò điện.



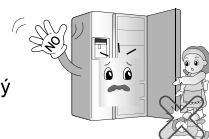
Không cho tay vào đáy của tủ. Tắt sập có thể làm bạn bị thương.



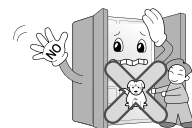
Khi khiêng tủ thì chú ý cầm vào tay cầm ở đáy của mặt trên và dưới tủ.



Khi mở cửa tủ có thể làm kẹp tay của người xung quanh vào khe cửa, trẻ em rất hay thò ngón tay vào đó. Nên chú ý cẩn thận.



Không cho con vật nuôi còn sống vào trong tủ lạnh



## Cảnh báo các bẫy với trẻ nhỏ

Trước khi bạn rút bỏ tủ lạnh cũ hoặc tủ đá, bạn nên tháo cánh cửa ra nhưng vẫn để nguyên giá đựng để trẻ nhỏ không treo vào được. Không được cho trẻ nhỏ hoặc người ốm yếu sử dụng tủ mà không có sự giám sát, đảm bảo rằng trẻ nhỏ không nghịch tủ.

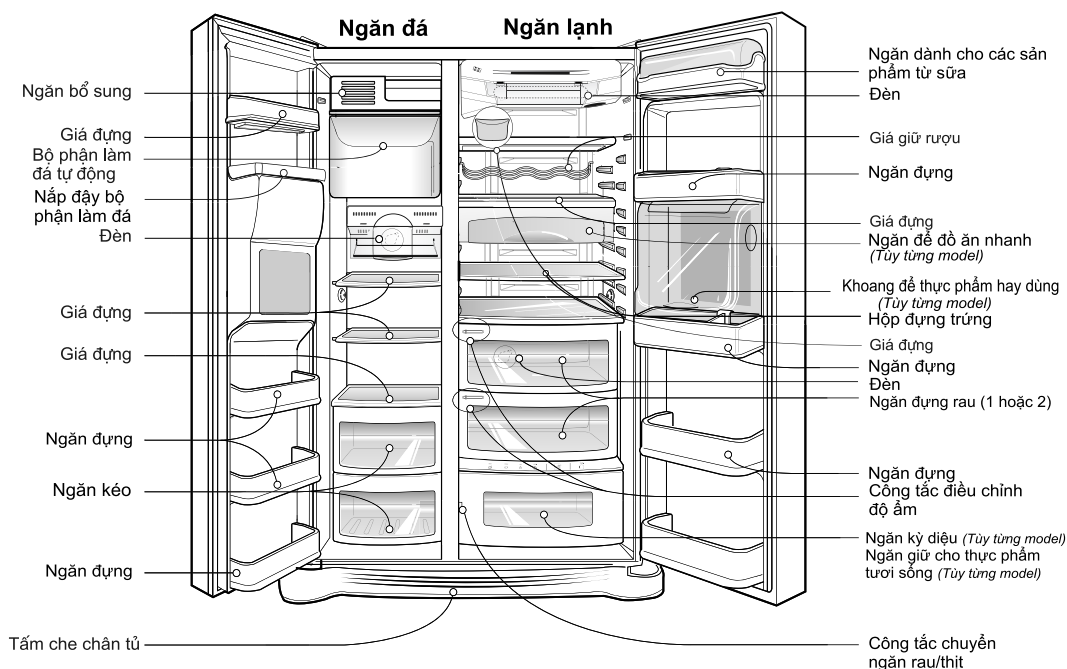
## Cảnh báo

Không lưu trữ hoặc sử dụng xăng dầu hoặc các chất dễ cháy khác dưới dạng khí hoặc dạng lỏng ở xung quanh hoặc gần tủ.

## Nối đất

Trong trường hợp chập mạch, việc nối đất cho tủ bằng cách sử dụng dây tiếp địa cho dòng điện nhằm hạn chế nguy cơ về điện giật. Phải nối đất chắc chắn bằng cách sử dụng ổ cắm có thiết bị tiếp địa. Nếu bạn chưa hiểu rõ hướng dẫn về nối đất hay còn nghi ngờ về việc tủ lạnh đã được nối đất chắc chắn hay chưa, xin hãy tham khảo ý kiến của kỹ thuật viên hoặc nhân viên bảo hành.

## Nhận dạng linh kiện



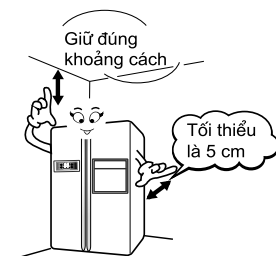
## Chú ý

- Nếu bạn thấy thiếu một linh kiện trong tủ lạnh của bạn thì có thể là linh kiện đó chỉ áp dụng đối với một số loại tủ khác.

**Lựa chọn vị trí**

**Vị trí lắp đặt**

1. Hãy kê tủ ở nơi thuận tiện cho việc sử dụng.
2. Tránh kê tủ gần nguồn nhiệt hoặc nơi có ánh sáng trực tiếp chiếu vào hoặc nơi ẩm ướt.
3. Không khí phải được tuần hoàn tốt xung quanh tủ để đảm bảo rằng tủ hoạt động hiệu quả. Nếu bạn kê tủ ở ngách tường thì khoảng cách từ mặt tủ lên trên phải cách tối thiểu là 30cm, cách tường tối thiểu là 5cm. Nên kê tủ cao hơn sàn 2,5cm đặc biệt là khi sàn trải thảm.
4. Tủ phải được kê cân bằng để tránh bị rung động.
5. Không được lắp đặt tủ ở nơi mà nhiệt độ nhỏ hơn 5°C vì nó sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của tủ.



**Chuyển nhượng thiết bị cũ**

Thiết bị này chứa các chất lỏng dễ cháy như ga lạnh hoặc dầu bôi trơn và được làm từ các thành phần hoặc các vật liệu tái chế, tái sử dụng.

Tất cả các vật liệu quan trọng nên được gửi đến trung tâm thu thập rác thải vì chúng có thể được sử dụng lại sau khi tái chế. Hãy liên hệ với đại lý ở địa phương.

**Lắp đặt và  
bảo dưỡng**

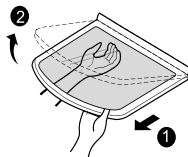
**Cách thay thế bộ lọc nước**

(Chỉ dành cho model có kiểu lọc nước bên trong)

**Đo nước**

**1) Trước khi lắp bộ lọc nước**

Nhắc giá đỡ ở phía trên và chuyển xuống phần thấp hơn.

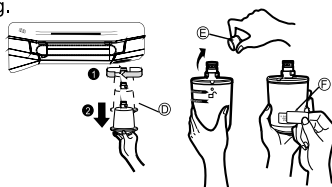


**2) Lắp đặt bộ lọc nước**

Tháo nắp thay thế của bộ lọc (Ⓔ) bằng cách xoay ngược chiều kim ⌚ đồng hồ 90° rồi kéo xuống.

Tháo nắp thay thế màu đỏ (Ⓔ) của bộ lọc và dán nhãn (Ⓔ)

Đưa phần phía dưới của bộ lọc và cài vào bằng cách quay theo chiều kim đồng hồ 90°

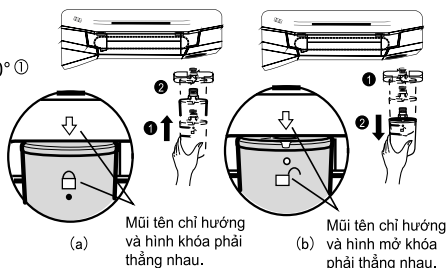


**CHÚ Ý**

Kiểm tra xem bộ lọc cài vào đã khớp với vạch đánh dấu chưa.

**• Thay thế bộ lọc nước**

Giữ phần phía dưới của bộ lọc và quay ngược chiều kim đồng hồ 90° ⌚ rồi kéo xuống.



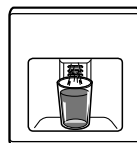
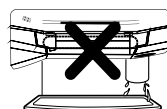
**CHÚ Ý**

Kiểm tra xem bộ lọc tháo ra đã đúng hướng chưa.

**3) Thay thế bộ lọc nước**

Thay thế giá đỡ trên cùng.

Để làm sạch hệ thống lọc nước, xả nước trong khoảng 3 phút.



## Cách tháo cánh cửa

### Nguy cơ điện giật

Hãy ngắt nguồn điện trước khi lắp đặt.

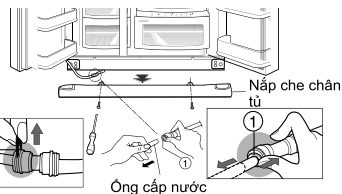
Nếu thực hiện sai có thể gây nguy hiểm đến tính mạng hay bị thương nghiêm trọng.

**Nếu lối vào quá hẹp, bạn hãy tháo cửa tủ và nghiêng để cho tủ vào.**

## Cảnh báo

**Tháo nắp che chân tủ và sau đó tháo ống cấp nước.**

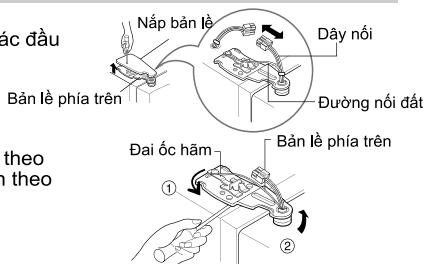
Tháo nắp che chân tủ bằng cách nhấn lên và tháo kẹp , sau đó kéo ống cấp nước trong khi ấn những vùng xung quanh  như trong hình bên phải.



**CHÚ Ý** Nếu đoạn cuối ống bị méo mó hoặc bị mòn thì cắt bỏ đi.

**Tháo cánh cửa ngăn đá**

1. Tháo nắp đậy bản lề và tách các đầu nối dây ra trừ dây tiếp địa.



2. Tháo cái hãm bằng cách quay theo hướng (1) và nhấn bản lề trên lên theo hướng (2).

### CHÚ Ý

• Khi tháo bản lề trên, phải cẩn thận không để cánh tủ đổ về phía trước.

3. Tháo cánh cửa ngăn đá bằng cách lên. Lúc này cánh cửa nên được nhắc ra đủ để ống cấp nước được kéo ra hoàn toàn.

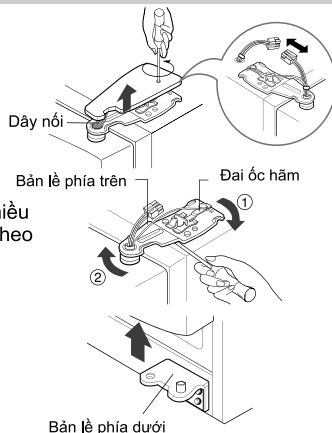


### CHÚ Ý

Chuyển cánh cửa ngăn lạnh qua cửa ra vào rồi đặt xuống nhưng phải cẩn thận không làm hỏng ống cấp nước.

**Tháo cánh cửa ngăn lạnh**

1. Tháo nắp đậy bản lề và tách các đầu nối dây ra trừ dây tiếp địa.

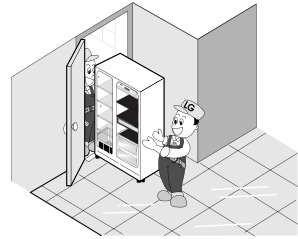


2. Tháo cái hãm bằng cách quay theo chiều kim đồng hồ (1) và nhấn bản lề lên trên theo hướng (2).

3. Nhấc cánh tủ lên và tháo ra.

## Luồn tủ qua cửa

Hãy luồn tủ qua cửa theo hình trên.  
Lắp lại cánh cửa ngăn đá và ngăn lạnh.  
Sau khi cho tủ qua cửa, bạn hãy lắp lại  
các thao tác ngược lại với khi tháo cánh  
để lắp lại cánh tủ.



## Lắp ống cấp nước

### Trước khi lắp đặt

- Sự vận hành của bộ phận làm đá tự động cần áp suất nước 147-834 kPa (1.5~8.5kgf/cm<sup>2</sup>) (Nghĩa là một chiếc cốc giấy 180cc sẽ được đổ đầy nước trong vòng 3 giây)
- Nếu áp suất nước không đạt mức 147 kPa (1.5 kgf/cm<sup>2</sup>) hoặc thấp hơn thì phải mua một bơm áp lực lắp vào cho làm đá tự động thường và cấp nước lạnh.
- Giữ tổng chiều dài ống cấp nước trong vòng 8m và cẩn thận không làm ống bị uốn cong. Nếu ống dài 8m hoặc hơn thì nó có thể gây ra vấn đề với áp suất nước xả.
- Lắp ống cấp nước ở vị trí không có nguồn nhiệt.
- Chỉ nối với nguồn nước uống được.
- Tham khảo hướng dẫn của bộ lọc nước để lắp đặt.

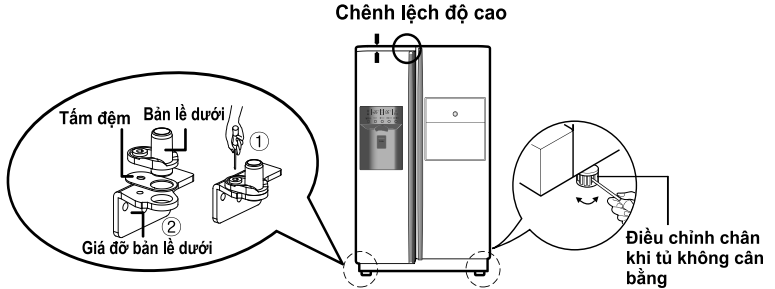


## Cảnh báo

**Khi cánh cửa bên  
ngăn đá thấp hơn  
cánh cửa bên ngăn  
lạnh**

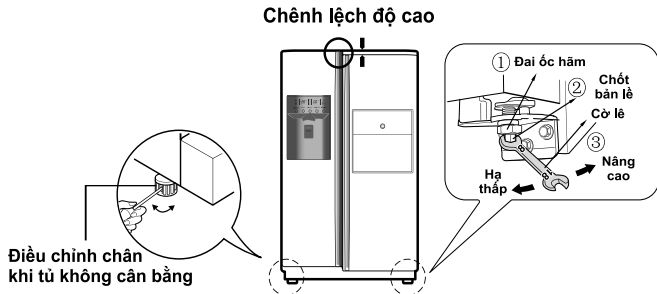
## Điều chỉnh độ lệch khi hai cánh tủ không cân bằng

- Tháo cánh cửa thấp hơn bằng cách dùng tuốc nơ vít 2 cạnh (-) tháo vít bắt bản lề dưới như hình (1). Chèn tấm đệm trong suốt vào giữa bản lề dưới và giá đỡ dưới, sau đó vặn chặt vít để cố định như hình (2).
- Bạn có thể chèn 1, 2... tấm đệm cho đến khi chiều cao của 2 bên cánh tủ bằng nhau. (Lưu ý chỉ có tối đa 4 tấm đệm được cung cấp kèm theo tủ).



**Khi cánh cửa bên  
ngăn đá cao hơn  
cánh cửa bên ngăn  
lạnh**

1. Dùng Cờ lê (3) để quay đai ốc hãm (1) theo chiều kim đồng hồ để nới lỏng nó.
2. Dùng Cờ lê (3) quay chốt bản lề (2) theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại để cân bằng độ lệch giữa hai cánh tủ.
3. Sau khi cân bằng hai cánh tủ, quay đai ốc hãm ngược chiều kim đồng hồ để siết chặt nó lại.



### ⚠ **Chú ý**

**Sau khi cân bằng  
độ chênh lệch  
cánh tủ**

Không điều chỉnh quá nhiều, nếu không bạn sẽ làm hỏng chốt bản lề. (Độ cao điều chỉnh tối đa là 5mm)

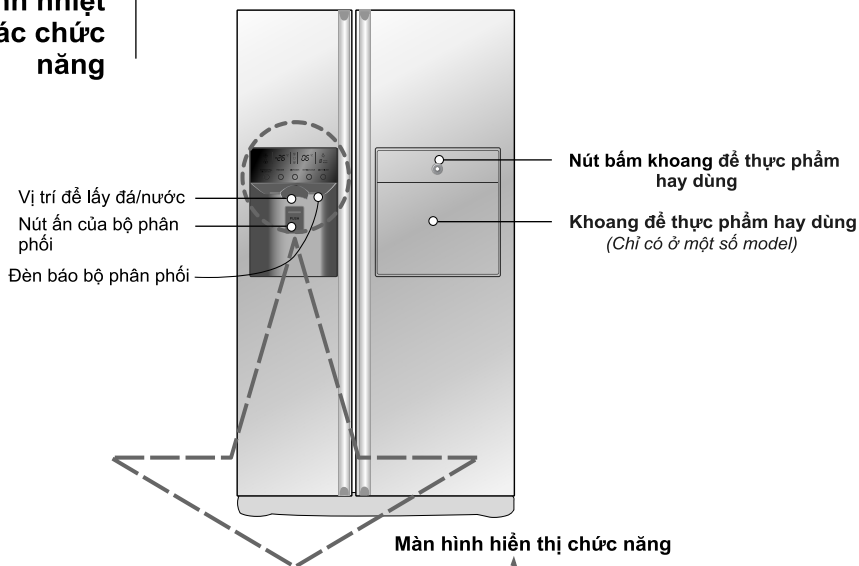
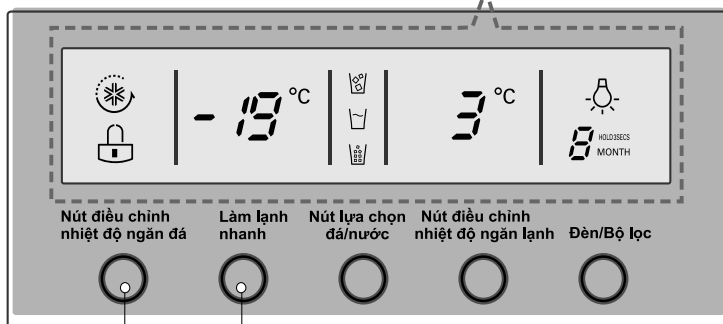
Cánh tủ sẽ được đóng chặt nếu bạn chỉnh ốc điều chỉnh cân bằng để nâng phần trước tủ lạnh lên và điều này sẽ hiệu quả với các cánh cửa tủ không đóng chặt hoàn toàn.

1. Lau sạch tất cả các vết bẩn tích tụ trong quá trình vận chuyển thật kỹ.
2. Lắp các phụ kiện đi kèm như hộp đựng đá viên, nắp đầy khay thoát nước,... ở các vị trí tương ứng. Các phụ kiện đi kèm này được đóng gói cùng nhau để tránh bị hỏng trong quá trình vận chuyển.
3. Cắm dây nguồn. Không được dùng chung ổ cắm với các thiết bị khác.

## Khởi động

Khi tủ mới lắp đặt lần đầu, hãy để tủ chạy ổn định ở mức nhiệt độ trung bình từ 2~3 tiếng mà không có thực phẩm bên trong. Nếu tủ bị ngắt, hãy đợi 5 phút trước khi chạy lại.

## Điều chỉnh nhiệt độ và các chức năng



Nguồn hiển thị  
Chế độ tiết kiệm điện

## Chú ý

- Tủ của bạn có thể không có đủ tất cả các lựa chọn ở trên.

## Hiện thị chế độ tiết kiệm điện năng

Chức năng này sẽ đặt màn hình hiển thị ở chế độ tiết kiệm năng lượng cho tới lần mở cửa tủ tiếp theo.

Nhấn đồng thời nút FREEZER và EXPRESS FRZ và giữ khoảng 5 giây cho đến khi nghe thấy tiếng kêu "Píp". Tất cả LED đều bật sáng và sau đó tắt. Khi chế độ tiết kiệm năng lượng được kích hoạt, màn hình hiển thị sẽ duy trì ở chế độ tắt cho tới khi bạn mở cửa tủ lạnh. Sau đó, màn hình hiển thị sẽ tiếp tục hoạt động mỗi khi cánh tủ mở hoặc khi một nút nào đó được nhấn và nó sẽ duy trì như vậy khoảng 20 giây kể từ lần mở cửa hoặc nhấn nút sau cùng.

Để thoát chế độ tiết kiệm năng lượng, nhấn nút đồng thời FREEZER và EXPRESS FRZ, và giữ khoảng 5 giây cho đến khi nghe thấy tiếng kêu "Píp" phát ra từ máy.

Khi cửa được đóng hoặc lựa chọn nút tắt trong 20 giây thì đèn LED sẽ tối, chế độ tiết kiệm điện sẽ được kích hoạt. Khi cửa mở hoặc nút được ấn thì đèn LED sẽ sáng.

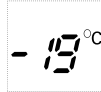
### Cách điều chỉnh nhiệt độ của ngăn đá

Điều chỉnh nhiệt độ ngăn đá

FREEZER



Nhiệt độ ngăn đá



Nhiệt độ cài đặt



\* Khi nhấn nút này, các mức nhiệt độ sẽ lặp lại theo thứ tự:  
(-19°C → -20°C → -23°C → -15°C → -19°C).

### Cách điều chỉnh nhiệt độ của ngăn lạnh

Điều chỉnh nhiệt độ ngăn lạnh

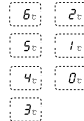
REFRIGERATOR



Nhiệt độ ngăn lạnh



Nhiệt độ cài đặt



\* Khi nhấn nút này, các mức nhiệt độ sẽ lặp lại theo thứ tự như hình trên.  
(3°C → 2°C → 0°C → 6°C → 3°C)

! Nhiệt độ thực tế trong tủ có thể khác đi, nó còn phụ thuộc vào tình trạng thức ăn trong tủ. Nhiệt độ đặt hiển thị trên màn hình là mức nhiệt độ mà bạn mong muốn tủ sẽ đạt được, nó không phải là nhiệt độ thực tế bên trong tủ.

! Khi tủ mới hoạt động, các chức năng bên trong tủ hoạt động còn yếu. Sau khi hoạt động tủ tối thiểu 2~3 ngày, bạn nên điều chỉnh nhiệt độ tủ như hướng dẫn bên trên.

### Làm lạnh nhanh

Hãy lựa chọn chức năng này khi bạn muốn việc làm đá được thực hiện nhanh hơn

- Nhấn nút "EXPRESS FRZ." các chế độ bật và tắt sẽ được lặp lại.
- Khi bạn bật chế độ này hình dấu mũi tên sẽ giữ ở trạng thái bật.
- Chức năng làm đá nhanh sẽ tự động tắt sau khi thời gian định đã hết.

EXPRESS FRZ.



### Khoá phím

Khi chọn nút này, tất cả các phím khác sẽ không hoạt động được

- Nhấn nút "CHILDLCK" trong khoảng thời gian ít nhất là 3 giây để khoá các phím hoặc mở chức năng khoá phím.

EXPRESS FRZ.  
CHILD LOCK 3SECS

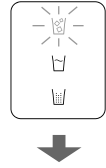


- Khi tủ đang ở chế độ khoá, sẽ không có nút nào hoạt động. Nếu bạn vẫn ấn nút khác thì nút Lock sẽ nháy 3 lần để thông báo rằng tủ lạnh đang ở chế độ khoá phím.

## Lựa chọn sử dụng bộ phận phổ

### Bạn có thể lựa chọn đá hoặc nước

- Để chọn đá, đá miếng hoặc đá viên như mong muốn thì ấn nút .
- Ấn nhẹ nút đẩy vào để giữ và cho đá vào trong cốc.
  - Đường viền bao quanh cho biết chức năng được lựa chọn.
  - Có tiếng "Tak" phát ra sau 5 giây trôi qua tính từ khi đá được đưa ra ngoài. Đó là tiếng đóng cửa đầu ra của đá.



### Tham khảo:

Sau khi ngừng ấn nút, hãy đợi trong 2-3 giây để lấy hết đá hoặc nước vào cốc.

Nút ấn



## Bộ phận làm đá tự động

- Bộ phận làm đá có thể tự động làm 8 miếng đá vuông bất kỳ lúc nào, xấp xỉ 80 miếng một ngày. Mặc dù vậy, số lượng này có thể thay đổi tùy theo điều kiện hiện thời. Ví dụ, khoảng thời gian mở cửa và số lần mở cửa.
- Bộ phận làm đá sẽ tự động hết lạnh khi ngăn chứa đá đầy.
- Nếu bạn chọn chức năng không làm đá tự động thì đặt lại công tắc lựa chọn chế độ làm đá tới vị trí tắt hoặc vị trí cho lựa chọn lại.  
 Chú ý: Chức năng lựa chọn bằng tay chỉ có thể áp dụng cho một số model.

### CHÚ Ý

Khi làm đá có thể gây ra tiếng ồn là điều bình thường do đá bị vỡ trong hộp đựng đá.

## Nắp của bộ phận làm đá

Khi bạn sử dụng bộ phận làm đá, hãy tháo rời nắp khỏi cửa và giữ nó ở trong ngăn ở đựng cánh tủ hoặc vị trí khác. Khi bạn không sử dụng bộ phận làm đá, hãy đẩy nắp lại và tắt công tắc làm đá sau đó lấy tất cả đá ở trong hộp đựng ra.



Nắp của bộ phận làm đá

## Khi bộ phận làm đá không hoạt động tốt.

### Đá bị kết lại với nhau thành từng tảng.

- Khi đá bị kết lại với nhau thành từng tảng, lấy tảng đá ra khỏi hộp chứa, đập thành những viên nhỏ và đặt lại vào trong hộp chứa.
  - Khi đá làm ra quá nhỏ hoặc đá bị kết lại với nhau thành từng tảng, lượng nước cấp cho bộ phận làm đá cần được điều chỉnh. Liên hệ với nhân viên bảo hành.
- \* Nếu đá không được dùng thường xuyên thì nó cũng có thể bị kết lại thành tảng.

### Nguồn bị hỏng

- Đá ở trong hộp đựng đá có thể bị chảy và nước đá có thể bị tràn ra ngăn làm đá. Lấy hộp đựng đá và bỏ hết đá ra, lau khô ngăn làm đá và hộp đựng đá rồi đặt hộp đựng đá trở lại.

### Máy mới được lắp đặt

- Mất 12 giờ cho 1 tủ lạnh mới được lắp đặt làm đá ở trong ngăn làm đá.

**Làm thế nào để đá/ nước lạnh được cấp ra.**

Nước được làm lạnh trong khi chứa ở thùng chứa nước của ngăn lạnh và sau đó được đưa đến bộ phân phối.  
Đá được làm trong ngăn làm đá tự động và được đưa đến bộ phân phối để chia thành đá xay và đá viên.

## CHÚ Ý

Đầu tiên đá không thể lạnh ngay được, do đó nếu bạn muốn lạnh hơn thì cho thêm đá vào cốc.

## Cách sử dụng bộ phân phối

- Chọn một trong những loại sau: đá xay, nước, đá viên và ấn nhẹ nút đẩy cùng với cốc hoặc các vật đựng khác.

### Nước

Đèn chỉ báo nước sáng khi ấn nút lựa chọn. Nước sẽ chảy ra bằng cách dùng cốc để ấn vào nút đẩy.

### Đá viên

Đèn chỉ báo đá viên sẽ sáng khi ấn nút lựa chọn. Đá viên sẽ rơi ra bằng cách dùng cốc để ấn vào nút đẩy.

### Đá xay (đá vụn)

Đèn chỉ báo đá xay sẽ sáng khi ấn nút lựa chọn. Đá xay sẽ rơi ra bằng cách dùng cốc để ấn vào nút đẩy.

DISPENSER



DISPENSER



DISPENSER



**Chức năng hiển thị điều kiện của bộ lọc nước (chu kỳ thay thế bộ lọc).**

- Tủ trang bị một đèn chỉ thị báo hiệu thời điểm cần phải thay thế bộ lọc nước.
- Bộ phận lọc nước cần được thay thế cứ 6 tháng 1 lần.
- Đèn hiển thị lọc nước tiếp tục sáng để thông báo khi nào đến hạn thay thế.
- Sau khi thay thế bộ lọc mới, nhấn và giữ nút FILTER khoảng 3 giây để cài đặt lại đèn chỉ thị.
- Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành nếu bạn cần thay bộ lọc.

LIGHT/FILTER



## Đèn bộ phân phối

**Nút LIGHT/FILTER sẽ bật hoặc tắt đèn của bộ phân phối.**

- Chức năng đèn của bộ phân phối sẽ được bật hoặc tắt bằng cách nhấn nút LIGHT/FILTER.

LIGHT/FILTER



Bật Tắt

## Các chức năng khác

### Cảnh báo cửa tủ mở

- Nếu qua 1 phút mà cánh cửa tủ lạnh vẫn mở hoặc là chưa được đóng chặt, tủ lạnh sẽ phát 3 lần chuông báo trong thời gian 30 giây.
- Khi bạn đã đóng chặt cửa tủ mà tủ lạnh vẫn phát tiếng chuông, bạn hãy liên hệ với trung tâm để sửa chữa.

### Chức năng chuẩn đoán (dò lỗi)

- Trong khi tủ hoạt động, chức năng chuẩn đoán sẽ tự động dò tìm lỗi.
- Khi lỗi xảy ra, tủ sẽ không hoạt động dù bạn có nhấn bất kỳ nút nào và các hiển thị bình thường cũng không được thực hiện. Khi đó bạn không được tắt nguồn mà phải liên hệ ngay tới trung tâm bảo hành. Nhân viên bảo hành sẽ phải mất rất nhiều thời gian để dò tìm lỗi nếu bạn tắt tủ.

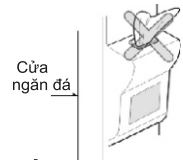
## Chú ý

### Sau khi lắp đặt tủ bạn hãy vứt bỏ (20 viên) và đổ nước (khoảng 7 cốc nước) ở lượt làm đầu tiên đi.

Nước và đá khi mới làm lần đầu sẽ chứa các phần tử hoặc chứa các mùi có ở ống cấp nước hoặc hộp đựng nước. Trong trường hợp không sử dụng tủ lạnh trong một thời gian dài bạn cũng cần thực hiện các bước như trên.

### Không cho trẻ đến gần chỗ phân phối đá / nước

Trẻ nhỏ có thể nhấn nhầm hoặc sai hoặc làm hỏng linh kiện.



### Thực phẩm không được đặt ở chỗ đá ra

Nếu thực phẩm nằm ở chỗ đá ra thì sẽ chặn đường ra của đá. Còn nếu chỉ sử dụng đá vụn thì lối đá ra có thể bị bột đá tích tụ lâu ngày phủ lại. Phải loại bỏ các bột đá này.

### Không được vì làm lạnh nhanh mà để đồ uống hay các thực phẩm khác trong thùng đựng đá

Việc này sẽ làm hỏng bộ phận làm đá tự động.

### Không được dùng đồ thủy tinh mỏng hoặc đồ sứ để đựng đá

Các đồ như vậy sẽ có thể bị vỡ.

### Cho đá vào cốc trước khi cho nước hoặc các thức uống khác

Nước sẽ bị bắn lên khi cho đá vào sau.

### Không được chạm tay hoặc chạm bất kì vật nào khác vào chỗ đá ra

Nó có thể làm vỡ, hỏng linh kiện hoặc làm bạn bị thương.

### Không được tháo nắp của bộ phận làm đá

### Thỉnh thoảng bạn nên san bằng thùng đựng đá

Đá thường bị lấp đầy gần chỗ làm đá. Bộ phận làm đá sẽ kiểm tra và sẽ dừng hoạt động khi thùng đã đầy.

### Nếu đá sau khi làm xong bị chuyển màu, hãy lập tức liên hệ với trung tâm bảo hành và ngừng sử dụng

### Không nên dùng cốc thủy tinh quá sâu lòng và hẹp

Đá có thể sẽ bị kẹt ở lối ra và do đó tủ có thể bị hỏng.

### Để cốc đá cách chỗ đá ra một khoảng

Cốc đá để quá gần có thể cản trở lối đá ra.

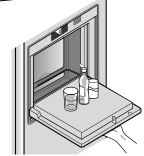
## Ngăn dành cho thực phẩm sử dụng thường xuyên (Home Bar) *(Chỉ có ở một số model)*

### Cách sử dụng

1. Ấn vào phía trên cánh cửa của Home Bar cho tới khi nghe tiếng cạch.
  - Bạn có thể sử dụng Home Bar mà không cần mở cửa tủ và do vậy có thể tiết kiệm điện năng.
  - Khi bạn mở cửa Home Bar, đèn bên trong tủ sẽ được bật, do đó có thể dễ dàng lấy được thực phẩm bên trong.
  - Khi đóng cửa Home Bar, ấn vào cho tới khi nghe tiếng cạch.
2. Mở cửa Home Bar và sử dụng nó như một cái bàn để bạn có thể đặt đồ uống và thức ăn lên trên một cách tiện lợi.

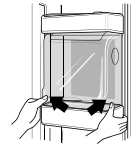


Ấn vào cho tới khi nghe tiếng cạch



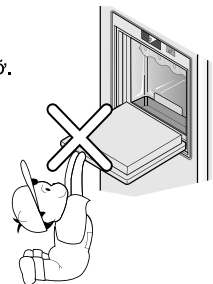
### Cách tháo nắp che khoang

- Đầu tiên tách rời cửa bên trên của khoang (1) rồi kéo nắp che khoang lên (2).



### Đề phòng

1. Tủ lạnh sẽ không hoạt động nếu không có nắp che khoang.
  - Nếu tháo nắp che khoang ra các chức năng của Home Bar sẽ không thể hoạt động.
2. Không ấn tay làm hỏng giá đỡ của Home Bar.
  - Không ấn hay làm hỏng giá đỡ của Home Bar
  - Không được làm nghiêng hay chống tay vào giá đỡ.
  - Không được sử dụng giá đỡ để thái, các vật sắc nhọn có thể làm hỏng giá đỡ.
  - Nếu giá đỡ bị làm ướt bởi chất lỏng như nước trái cây, nó sẽ không hoạt động chính xác.
  - Nếu những khe của giá đỡ bị ẩm ướt, phải định kỳ lau chùi sạch những chỗ đó.
  - Không để những vật nặng lên khoang hoặc cho trẻ em đu bám lên. Không những làm hỏng khoang mà trẻ còn bị đau.



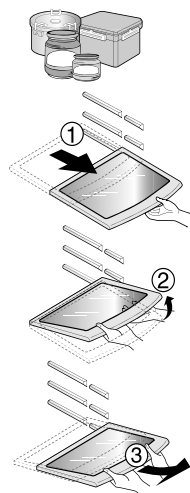
## Giá đựng

### Cách sử dụng

1. Ấn vào phía trên cánh cửa của Home Bar cho tới khi nghe tiếng cạch.

### Cách tháo ra

1. Giữ mặt trước của giá và kéo ra cho tới khi nó bị chặn lại bởi cái lẫy.
2. Khi bạn không thể kéo cái giá ra thêm nữa thì hãy nhấc lên một chút.
3. Vừa nhấc giá đựng lên vừa nghiêng để kéo nó ra.



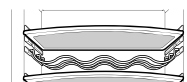
### Điều chỉnh vòng kẹp rượu

## Giá giữ rượu (Chỉ có ở một số model)

Chai lọ có thể được cất giữ ở bên cạnh cùng với giá giữ rượu.

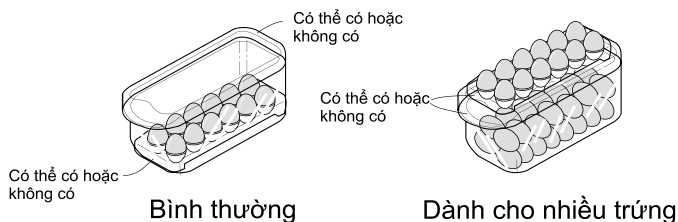


Loại 1



Loại 2

## Hộp đựng trứng (Chỉ có ở một số model)

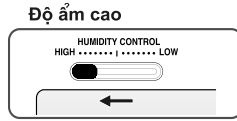
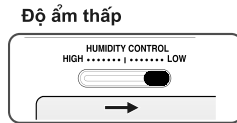
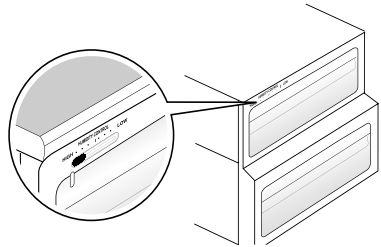


### CHÚ Ý

- Không bao giờ sử dụng hộp đựng trứng như là một hộp đựng đá. Nó có thể bị vỡ.
- Không bao giờ để hộp đựng trứng trong ngăn lạnh hoặc ngăn chứa thực phẩm thường xuyên.

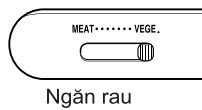
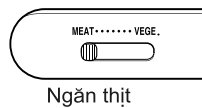
## Điều chỉnh độ ẩm ở ngăn rau (Chỉ có ở một số model)

Khi bảo quản rau hoặc hoa quả, bạn có thể điều chỉnh độ ẩm bằng cách chỉnh núm điều chỉnh sang trái hoặc sang phải.



## Chuyển đổi ngăn rau - ngăn thịt (Chỉ có ở một số model)

- Ngăn dưới tủ lạnh có thể được chuyển thành ngăn rau hoặc ngăn thịt.



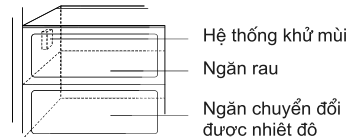
Ngăn thịt giữ nhiệt độ thấp lâu hơn là ngăn lạnh, do đó mà thịt hoặc cá sẽ giữ được sự tươi ngon lâu hơn.

### Lưu ý :

- Rau hoặc hoa quả sẽ bị đóng đá nếu núm chuyển bị đặt nhầm sang ngăn thịt. Do đó hãy kiểm tra chắc chắn trước khi cất thực phẩm vào.

## Khử mùi (chỉ có ở một số model)

Bằng cách sử dụng chất xúc tác, hệ thống khử mùi sẽ hút các mùi mạnh một cách hiệu quả. Hệ thống này sẽ không làm ảnh hưởng đến các thực phẩm được lưu trữ khác.



## Cách sử dụng hệ thống khử mùi

- Bạn không cần phải tách bộ khử mùi ra vì nó đã được lắp sẵn bên trong ống dẫn khí ở ngăn lạnh ngay khi lắp ráp.
- Các thực phẩm có vị hăng cay cần phải được đặt lại để không làm ảnh hưởng (lây mùi) sang các thực phẩm khác.

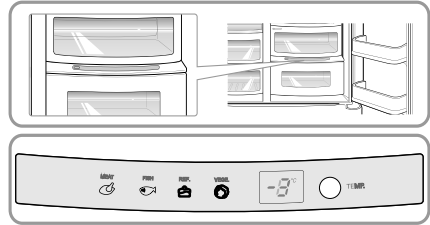
## Góc chuyển đổi nhiệt độ *(Chỉ có ở một số model)*

Bằng cách ấn nút, các loại thực phẩm như là rau, hoa quả hoặc thịt, cá...cất giữ trong ngăn sẽ được rã đông.

## Sự thay đổi nhiệt độ ở ngăn kì diệu *(Chỉ có ở một số model)*

Bạn có thể chọn khoảng nhiệt độ tốt nhất phụ thuộc vào loại thức ăn được cất giữ.

Có sẵn bốn mức lựa chọn nhiệt độ bao gồm -3°C, -1°C, 2°C và 5°C. Rau hoa quả và thức ăn dự trữ lạnh đòi hỏi duy trì độ ẩm và cá/thịt có thể giữ tươi lâu hơn tùy thuộc vào loại thức ăn được dự trữ



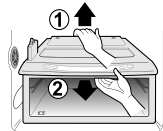
- Khi sử dụng ngăn kì diệu ở chế độ bảo quản thịt, rau và hoa quả dự trữ trong đó có thể bị đóng băng.
- Khi sử dụng ngăn kì diệu ở chế độ bảo quản rau, cất giữ thịt hoặc cá có thể bị hỏng. Do đó bạn nên cất thịt, cá vào ngăn đá.
- Nếu mở cửa ngăn lạnh, đèn sẽ bật và đèn tắt nếu đóng.
- Ấn nút “TEMP” để chuyển đổi lần lượt các chế độ ( Rau) → ( Làm lạnh) → (Cá) → (Thịt)

## Ngăn kì diệu *(Chỉ có ở một số model)*

### Tháo ngăn kì diệu

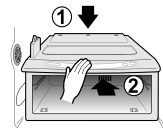
#### Ngăn kì diệu

- Đầu tiên bạn hãy tháo ngăn đựng rau.
- Sau đó nhấn nhẹ khoang (1), luồn tay vào phía trong và kéo khoang này ra.



### Lắp ngăn kì diệu

- Lắp khoang (1) khớp với mép 1 và trượt nhẹ theo hướng 2.
- Không được nhấn quá mạnh vì như thế sẽ làm hỏng các phần ráp nối với nhau.





## Bảo quản thực phẩm

- Hãy bảo quản các thực phẩm tươi trong ngăn lạnh. Cách làm lạnh và rã đông thực phẩm là một yếu tố rất quan trọng trong việc duy trì hương vị và độ tươi ngon của thực phẩm.
- Không được bảo quản các thực phẩm dễ bị hỏng như chuối hoặc dưa ở nhiệt độ thấp.
- Để nguội thực phẩm trước khi cho vào tủ, việc cất các thực phẩm còn nóng vào trong tủ có thể làm hỏng các thực phẩm khác và gây tổn thất điện năng.
- Phải bọc thực phẩm bằng túi nilông hoặc đậy lại. Điều này sẽ ngăn thực phẩm không bị bay hơi mà vẫn giữ nguyên được hương vị và dinh dưỡng.
- Không được để thực phẩm cản các lỗ thông khí của tủ. Sự tuần hoàn của luồng khí lạnh sẽ giúp cho nhiệt độ của tủ được phân bố đồng đều.
- Không được đóng mở tủ lạnh liên tục vì khi đó khí nóng sẽ vào và làm tăng nhiệt độ tủ.
- Không được đặt quá nhiều thực phẩm trên giá đựng ở cánh tủ vì nó sẽ chèn các giá bên trong tủ, do đó tủ sẽ không đóng chặt được.

## Ngăn đá

- Không được để chai lọ trong ngăn đá vì nó có thể sẽ bị vỡ.
- Không được làm đông lại các thực phẩm đã được rã đông. Nó sẽ làm cho thực phẩm mất đi hương vị và dinh dưỡng.
- Khi dự trữ các thực phẩm đông trong thời gian dài như kem,... bạn nên đặt trên ngăn đá.
- Không dùng tay ướt sờ vào thức ăn lạnh hoặc các hộp đựng đặc biệt làm từ kim loại và đặt các đồ vật bằng thủy tinh trong ngăn đá.

### CẢNH BÁO

- Đó là nguyên nhân vì sao bạn bị cước tay và các đồ vật đó có thể vỡ khi bên trong bị đóng băng do đó làm bạn bị thương.

## Ngăn lạnh

- Tránh để các thực phẩm ở các giá phía trên tủ. Nó có thể bị đông lại khi tiếp xúc trực tiếp với luồng khí lạnh.
- Luôn vệ sinh thực phẩm trước khi cho vào trong tủ. Rau quả nên được rửa sạch và để ráo, các thực phẩm đóng gói phải được lau khô để tránh làm hỏng các thực phẩm nằm cạnh nó.
- Trứng cho vào tủ phải là trứng tươi và để ở tư thế thẳng đứng thì sẽ giúp chúng tươi lâu hơn.

### CHÚ Ý

- Nếu bạn đặt tủ ở nơi nóng hoặc ẩm ướt, thường xuyên mở cửa tủ hoặc để quá nhiều rau trong tủ thì sương (nước) sẽ hình thành. Hãy dùng khăn để lau.

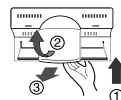
## Cách tháo nắp che

### CHÚ Ý

- Các thao tác khi tháo các linh kiện sẽ được thực hiện ngược với các thao tác khi lắp linh kiện.
- Phải rút dây nguồn trước khi tháo hoặc lắp.
- Không được dùng lực mạnh để tháo, nó có thể làm hỏng các linh kiện.

### Đèn ngăn đá

Ấn nhẹ (1) đồng thời xoay nắp che đèn (3) để kéo đèn ra (2). Xoay đui đèn ngược chiều kim đồng hồ. Hãy cắt nguồn trước khi tiến hành. Dùng đui đèn LED nguồn một chiều 12V 0.75W. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành khi đui đèn LED hoạt động không tốt.



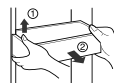
### Giá đựng ngăn đá

Đẩy nắp giá ra, đẩy giá sang bên trái (2), nhấn phần bên trái của giá lên một chút (1), nhấn phần bên phải lên (3) rồi tháo ra.



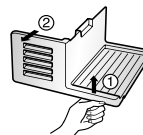
### Giá đựng, giá đỡ

Nhấc giá đựng và giữ cả 2 cạnh như hình 1 rồi kéo nó ra theo hướng như hình 2.



### Ngăn bổ sung

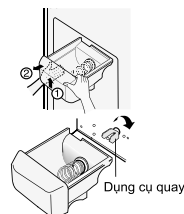
Nhấc ngăn bổ sung (1) và kéo nó ra theo hướng như hình (2).



### Hộp đựng đá

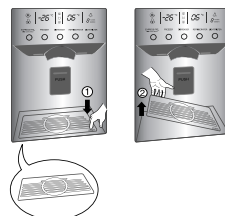
Giữ hộp đựng đá như hình bên, vừa kéo vừa nhấc nhẹ như hình 1 và 2.

- Không được tháo thùng đựng đá trừ khi thật cần thiết.
- Nên dùng cả 2 tay khi tháo để thùng khỏi bị rơi.
- Nếu thùng đá không vừa, xoay nhẹ thiết bị xoay như hình trên.



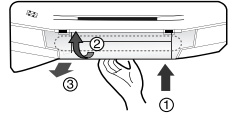
### Sau khi bộ phận phối được dùng

Vành hứng nước không có chức năng tự thoát. Do đó nó cần được vệ sinh thường xuyên. Nhấn cạnh trái của vành hứng nước (nhấn vào điểm đánh dấu hình dưới đây) để tháo nắp, dùng giẻ lau khô.



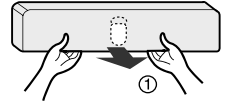
## Đèn trong ngăn lạnh

Ấn nhẹ (1) đồng thời xoay nắp che đèn (3) để kéo đèn ra (2). Hãy cắt nguồn trước khi tiến hành.  
Tháo vít bắt đèn LED và tháo ra.  
Dùng đèn LED nguồn một chiều 12V 0.75W.  
Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành khi đèn LED hoạt động không tốt.



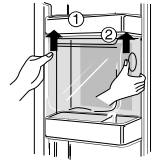
## Đèn ở khoang dưới của ngăn lạnh

Kéo để tháo đèn ra (1). Xoay đuôi đèn ngược chiều kim đồng hồ.  
Hãy cắt nguồn trước khi tiến hành.  
Dùng đèn LED một chiều 12V 0.75W.  
Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành khi đèn LED hoạt động không tốt.



## Khoang dành cho thực phẩm hay dùng

- Nhấc ngăn đựng (1) lên trước, rồi nhấc nắp đậy của khoang (2).
- Có thể đẩy khoang lên trên để tháo ra.

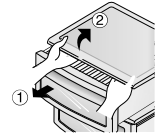


### Lưu ý :

- Khi bạn tháo ngăn rau, ngăn để đồ ăn nhanh hay nắp che khoang đồ uống, bạn phải tháo các linh kiện ở cánh tủ ra.

## Nắp đậy ngăn rau

- Kéo ngăn rau (1) ra ngoài một chút, nhấc phần trước của nắp đậy ngăn rau như hình (2) để kéo nó ra.



## Bộ phận làm đá

- Tắt công tắc của bộ phận làm đá sau khi tháo ngăn bỏ xung, nếu bạn không sử dụng trong một thời gian dài và không làm đá.  
Khi bạn muốn sử dụng bộ phận làm đá trở lại thì bật công tắc lên.

## Thời gian nghỉ

## Các thông tin chung

Trong kỳ nghỉ dài ngày, cách tốt nhất là để tủ dừng hoạt động. Khi đó hãy bỏ các loại thực phẩm ra ngoài, tháo dây nguồn, vệ sinh thật kỹ bên trong tủ và để cánh cửa tủ mở nhằm ngăn chặn việc tạo mùi lạ trong tủ.

## Mất điện nguồn

Phần lớn các hỏng hóc về điện năng thường được sửa chữa trong vòng 1 hoặc 2 tiếng do đó không ảnh hưởng đến nhiệt độ của tủ. Tuy vậy bạn cần phải giảm tối đa số lần mở cửa tủ.

## Khi bạn di chuyển tủ

Lấy ra hoặc buộc chắc chắn các vật, linh kiện lỏng lẻo trong tủ lại. Để tránh việc làm hỏng ốc điều chỉnh cân bằng bạn hãy vận chuyển tất cả các chân điều chỉnh khi vận chuyển.

## Ống ngưng hoá hơi

Sườn tủ đôi khi sẽ nóng lên đặc biệt là sau khi lắp đặt. Bạn không nên lo lắng bởi vì ống ngưng hoá hơi làm nóng thành tủ nhằm ngăn chặn việc đọng sương ở bên ngoài vỏ tủ.

## Vệ sinh

### Bên ngoài

Tủ lạnh cần được vệ sinh sạch sẽ nhằm ngăn chặn các mùi không mong muốn. Thực ăn bị tràn, đổ ra tủ cần được lau sạch ngay, nếu đọng lại nó có thể gây axit hoá và làm biến màu, hoặc bám bẩn lên các bề mặt nhựa.

Dùng xà phòng hoặc bột giặt loại nhẹ hòa tan để vệ sinh các vết bẩn bám lâu ngày. Lau sạch bằng khăn ẩm rồi sau đó lau khô.

### Bên trong

Bạn nên vệ sinh thường xuyên bên trong tủ lạnh. Vệ sinh bằng bột giặt loại nhẹ hoặc nước so đa hoà tan và nước ấm. Rửa sạch và lau khô.

## Sau khi vệ sinh xong

Phải luôn kiểm tra xem dây điện nguồn có bị hư hỏng không, giắc cắm có dễ quá cao không, hoặc giắc cắm có hoạt động tốt khi được cắm vào ổ tiêu chuẩn không.

Luôn tháo dây nguồn ra khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh các linh kiện điện xung quanh (đèn, công tắc, bộ phận điều khiển,...). Lau chùi các hơi ẩm đọng lại bằng miếng mút hay vải để ngăn không xâm nhập vào các linh kiện điện gây giật.

## Cảnh báo

Không được sử dụng các miếng đệm mút hay bàn chải kim loại, các chất lỏng dễ cháy  
Không được chạm tay vào bề mặt động khi tay ẩm ướt bởi vì vật ướt sẽ bị dính và bám chặt vào bề mặt lạnh.

## Các trục trặc

Trước khi gọi bảo hành bạn hãy đọc các đề mục dưới đây. Nó sẽ giúp bạn tiết kiệm thời gian và chi phí. Dưới đây là các sự cố nói chung mà nguyên nhân không phải do tay nghề của công nhân hay là vật liệu của sản phẩm.

|                                     | Sự cố               | Nguyên nhân                                                       | Cách giải quyết                                                                                                            |
|-------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khi tủ đang chạy                    | Lốc không hoạt động | Bộ điều khiển tủ bị tắt.                                          | Đặt nút điều chỉnh chế độ cho tủ lạnh.                                                                                     |
|                                     |                     | Tủ đang trong chu trình xả đá.                                    | Điều này là bình thường đối với tủ xả đá hoàn toàn tự động. Chu trình xả đá sẽ được thực hiện định kì.                     |
|                                     |                     | Dây nguồn bị ngắt.                                                | Đảm bảo dây nguồn được cắm chặt vào ổ cắm.                                                                                 |
|                                     |                     | Thiếu điện. Kiểm tra ánh sáng gia đình.                           | Gọi điện đến công ty điện lực địa phương.                                                                                  |
| Tủ hoạt động quá lâu hoặc quá nhiều |                     | Tủ bạn đang dùng có dung tích lớn hơn tủ cũ của bạn.              | Điều này là bình thường. Tủ to hơn, năng suất cao hơn sẽ chạy lâu hơn ở điều kiện trên.                                    |
|                                     |                     | Nhiệt độ phòng và nhiệt độ bên ngoài quá nóng.                    | Điều này là bình thường khi tủ hoạt động trong điều kiện trên.                                                             |
|                                     |                     | Không chạy tủ một thời gian.                                      | Sẽ mất một vài tiếng để tủ lạnh hoàn toàn.                                                                                 |
|                                     |                     | Có nhiều thực phẩm ẩm hoặc nóng để trong tủ.                      | Thực phẩm nóng sẽ làm cho tủ chạy lâu đạt nhiệt độ mong muốn hơn.                                                          |
|                                     |                     | Đóng mở cửa tủ quá nhiều lần hoặc để cửa tủ mở quá lâu.           | Luồng khí nóng sẽ vào trong tủ, khi đó tủ sẽ phải chạy lâu hơn. Hãy mở cửa tủ ít đi.                                       |
|                                     |                     | Cửa ngăn đá hoặc ngăn lạnh bị hở nhỏ.                             | Tủ phải được kê cân bằng. Giữ thực phẩm và các vật dụng khỏi chạm vào giá ở cánh cửa.                                      |
|                                     |                     | Tủ được đặt ở chế độ quá lạnh.                                    | Đặt chế độ điều chỉnh về vị trí ấm cho đến khi tủ đạt nhiệt độ mong muốn.                                                  |
|                                     |                     | Gioăng ngăn đá và ngăn lạnh bị bẩn, mòn, rách hoặc không vừa nữa. | Vệ sinh hoặc thay gioăng cửa. Hở gioăng cửa sẽ khiến tủ phải hoạt động lâu hơn mới có thể duy trì được nhiệt độ mong muốn. |
|                                     |                     | Role nhiệt giữ nhiệt độ tủ ở mức nhất định.                       | Điều này là bình thường. Tủ hoạt động và ngắt để luôn giữ nhiệt độ ổn định.                                                |

| Sự cố                                                                     | Nguyên nhân                                                                                                        | Cách giải quyết                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Nhiệt độ quá lạnh</b>                                                  |                                                                                                                    |                                                                                                                        |
| <b>Nhiệt độ ngăn đá quá lạnh trong khi nhiệt độ ngăn lạnh bình thường</b> | Do ngăn đá được đặt ở mức quá lạnh.                                                                                | Đặt núm điều chỉnh nhiệt độ ngăn đá về chế độ ấm hơn cho đến khi đạt được nhiệt độ mong muốn.                          |
| <b>Nhiệt độ ngăn lạnh quá lạnh trong khi nhiệt độ ngăn đá bình thường</b> | Do ngăn lạnh được đặt ở mức quá lạnh.                                                                              | Đặt núm điều chỉnh nhiệt độ ngăn lạnh về chế độ ấm hơn.                                                                |
| <b>Thực phẩm trong ngăn đựng bị đông</b>                                  | Do ngăn lạnh được đặt ở mức quá lạnh.                                                                              | Xem phần trên để xem hướng giải quyết.                                                                                 |
| <b>Thịt để ở ngăn đựng thịt tươi bị đông</b>                              | Thịt nên được bảo quản ở nhiệt độ dưới 0°C để có thể giữ được độ tươi ngon một cách tối đa.                        | Sẽ là bình thường nếu như có lớp màng đá xung quanh, nó được tạo nên do sự ẩm ướt của miếng thịt.                      |
| <b>Nhiệt độ quá ấm</b>                                                    |                                                                                                                    |                                                                                                                        |
| <b>Nhiệt độ ở ngăn lạnh hoặc ngăn đá quá ấm</b>                           | Ngăn đá được đặt ở mức nhiệt độ quá ấm                                                                             | Đặt ngăn đá hoặc ngăn lạnh về chế độ lạnh hơn cho đến khi nhiệt độ ngăn đá hoặc ngăn lạnh đạt được nhiệt độ mong muốn. |
|                                                                           | Nhiệt độ ngăn lạnh được đặt ở mức quá ấm. Việc điều khiển nhiệt độ ngăn lạnh sẽ có ảnh hưởng đến nhiệt độ ngăn đá. | Đặt ngăn đá hoặc ngăn lạnh về chế độ lạnh hơn cho đến khi nhiệt độ ngăn đá hoặc ngăn lạnh đạt được nhiệt độ mong muốn. |
|                                                                           | Cửa mở quá thường xuyên hoặc quá lâu.                                                                              | Mỗi khi cửa mở, khí ẩm lại lọt vào tủ. Do đó hãy mở tủ ít hơn.                                                         |
|                                                                           | Cửa không đóng hết                                                                                                 | Đóng chặt cửa.                                                                                                         |
|                                                                           | Cho quá nhiều thực phẩm ấm hoặc nóng vào trong tủ.                                                                 | Phải đợi cho đến khi tủ đạt được nhiệt độ chọn.                                                                        |
|                                                                           | Một thời gian không cắm tủ.                                                                                        | Cần một vài tiếng để tủ lạnh hoàn toàn.                                                                                |
| <b>Nhiệt độ tủ quá ấm trong khi nhiệt độ ngăn đá bình thường</b>          | Tủ được đặt ở mức nhiệt độ quá ấm.                                                                                 | Đặt tủ về chế độ lạnh hơn.                                                                                             |

| Sự cố                                                      | Nguyên nhân                                                                            | Cách giải quyết                                                                              |
|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Âm thanh và tiếng ồn</b>                                |                                                                                        |                                                                                              |
| <b>Khi tủ chạy sẽ phát ra tiếng ồn to hơn</b>              | Tủ lạnh ngày nay có dung tích bảo quản tăng lên và nhiệt độ được duy trì đồng đều hơn. | Điều đó sẽ là bình thường nếu độ ồn của máy tăng lên.                                        |
| <b>Tủ kêu hơn khi máy nén hoạt động</b>                    | Tủ hoạt động ở mức áp suất cao hơn trong khi bắt đầu ở chu trình khởi động.            | Âm thanh đó sẽ chững lại khi tủ tiếp tục chạy.                                               |
| <b>Rung động hoặc tiếng kêu lách cách</b>                  | Nền nhà không bằng phẳng hoặc là không vững. Tủ rung khi dịch chuyển.                  | Nền phải bằng phẳng và vững để có thể chịu được tải trọng của tủ.                            |
|                                                            | Các vật được đặt trên nóc tủ bị rung.                                                  | Lấy các vật đó ra.                                                                           |
|                                                            | Đĩa trên khay đựng cũng bị rung.                                                       | Đĩa bị rung nhẹ là bình thường. Hãy đặt lại đĩa và đảm bảo rằng tủ được kê cân bằng và vững. |
|                                                            | Tủ chạm vào tường hoặc ngăn đựng.                                                      | Kê lại tủ.                                                                                   |
| <b>Nước, hơi ẩm, đá bên trong tủ lạnh</b>                  |                                                                                        |                                                                                              |
| <b>Hơi nước tích tụ ở thành trong của tủ</b>               | Khí hậu nóng ẩm làm tăng tỉ lệ đọng sương và đổ mồ hôi bên trong tủ.                   | Điều này là bình thường.                                                                     |
|                                                            | Cửa không đóng hết.                                                                    | Xem mục đóng mở cửa tủ.                                                                      |
|                                                            | Cửa mở quá thường xuyên hoặc quá lâu.                                                  | Không đóng mở nhiều lần.                                                                     |
| <b>Nước, hơi ẩm, đá bên ngoài tủ lạnh</b>                  |                                                                                        |                                                                                              |
| <b>Hơi nước hình thành ở bên ngoài và giữa các cánh tủ</b> | Khí hậu ẩm.                                                                            | Điều này là bình thường. Khi độ ẩm không khí thấp đi thì hơi nước sẽ biến mất.               |
|                                                            | Cửa hơi hé do luồng khí lạnh trong tủ gặp luồng khí nóng bên ngoài tủ.                 | Đóng chặt cửa lại.                                                                           |

| Sự cố                                                    | Nguyên nhân                                                     | Cách giải quyết                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tủ có mùi</b>                                         | Tủ cần được vệ sinh sạch sẽ bên trong.                          | Vệ sinh bên trong tủ bằng miếng mút, nước ấm và bột soda.                                                                 |
|                                                          | Thực phẩm có hương vị mạnh ở trong tủ.                          | Đậy kín thực phẩm.                                                                                                        |
|                                                          | Một vài vật đựng hay các vật bao gói tạo ra mùi.                | Sử dụng các vật đựng hoặc bao bì của hãng khác.                                                                           |
|                                                          |                                                                 |                                                                                                                           |
| <b>Mở đóng cửa hoặc ngăn kéo<br/>Không đóng được cửa</b> | Thực phẩm đóng gói chèn làm cho cửa bị mở.                      | Đặt và sắp xếp lại các túi thực phẩm.                                                                                     |
|                                                          | Cửa sập quá mạnh làm cho các cửa khác bị bung (mở) ra.          | Sập nhẹ lại các cánh cửa.                                                                                                 |
|                                                          | Tủ không cân bằng. Tủ bị rung nhẹ khi di chuyển.                | Chỉnh lại ốc điều chỉnh chân máy.                                                                                         |
|                                                          | Sàn nhà không vững và bằng phẳng. Tủ bị rung nhẹ khi di chuyển. | Nền nhà phải cân bằng và chịu được tải trọng của máy. Liên hệ với thợ để sửa lại.                                         |
|                                                          | Tủ chạm tường hoặc ngăn kéo.                                    | Di chuyển lại tủ.                                                                                                         |
|                                                          |                                                                 |                                                                                                                           |
| <b>Ngăn kéo khó kéo</b>                                  | Thực phẩm chèn vào khay đựng bên trên ngăn kéo.                 | Cho thực phẩm vào ngăn kéo ít đi.                                                                                         |
|                                                          | Rãnh trượt của ngăn kéo bị bẩn.                                 | Vệ sinh ngăn kéo và các rãnh trượt.                                                                                       |
| <b>Bộ phận phối không rót đá ra</b>                      | Thùng đựng đá trống không.                                      | Khi đá rơi vào thùng, bộ phận rót nước đá sẽ hoạt động.                                                                   |
|                                                          | Nhiệt độ ngăn đá được đặt ở mức quá ấm.                         | Bật nút điều chỉnh về vị trí cao hơn để làm đá. Khi lượt làm đá đầu tiên được làm xong, bộ phận rót nước đá sẽ hoạt động. |
|                                                          | Van cấp nước không mở.                                          | Mở van cấp nước và để một khoảng thời gian đủ để làm đá. Khi đá được tạo xong, bộ phận rót nước đá sẽ hoạt động.          |
|                                                          | Cửa ngăn lạnh và ngăn đá không đóng.                            | Đóng cả 2 cửa lại.                                                                                                        |

| Sự cố                               | Nguyên nhân                                                                                                                                   | Cách giải quyết                                                                                                                         |
|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bộ phận phối không rót đá ra</b> | Đá bị tan và bị đông xung quanh ống rót nước/đá do không được sử dụng thường xuyên, nhiệt độ thay đổi bất thường hay nguồn điện không ổn định | Tháo thùng đựng đá và cho đá tan hết. Vệ sinh thùng, lau khô và đặt lại. Khi lượt đá mới được tạo ra, bộ phận rót nước/đá sẽ hoạt động. |
| <b>Đá trong bộ phận phối bị kẹt</b> | Đá viên bị kẹt giữa bộ phận rót nước/đá và mặt sau của thùng.                                                                                 | Lấy đá ra khỏi chỗ kẹt.                                                                                                                 |
|                                     | Đá viên bị đông lại với nhau.                                                                                                                 | Sử dụng bộ phận rót nước/đá thường xuyên hơn để đá không bị đông lại với nhau.                                                          |
|                                     | Do đá được mua hay làm bằng một cách nào đấy rồi được sử dụng ở bộ phận rót nước/đá.                                                          | Chỉ dùng đá viên được làm từ bộ phận rót nước/đá.                                                                                       |
| <b>Bộ phận phối không rót nước</b>  | Van nước cấp cho tủ không mở. Xem mục “Bộ phận rót nước/đá không ra đá”.                                                                      | Mở van nước vào.                                                                                                                        |
|                                     | Cửa ngăn đá và ngăn lạnh không đóng.                                                                                                          | Đóng cả 2 cửa.                                                                                                                          |
| <b>Nước có mùi vị lạ</b>            | Nước để trong bình quá lâu.                                                                                                                   | Đổ 7 cốc nước đầu đi (7 cốc đầu này nhằm thông và làm sạch bộ phận cung cấp nước). Sau đó cho thêm 7 cốc nữa để rửa sạch hoàn toàn.     |
|                                     | Đường nước cấp tới máy không được nối đúng cách.                                                                                              | Nối máy với nguồn nước mà cung cấp nước cho nhà bếp.                                                                                    |
| <b>Có tiếng đá rơi</b>              | Âm thanh đó thường được tạo ra khi đá làm xong rơi xuống thùng đựng. Âm lượng có thể dao động tùy thuộc vào vị trí đặt tủ.                    |                                                                                                                                         |
| <b>Có tiếng nước chảy khi cấp</b>   | Âm thanh đó thường được tạo ra khi bộ phận làm đá được cấp nước sau khi đá làm xong rơi xuống.                                                |                                                                                                                                         |
| <b>Các trục trặc khác</b>           | Xin hãy đọc kỹ mục “Bộ phận làm đá tự động, bộ phận rót nước-đá”.                                                                             |                                                                                                                                         |

